CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX: TIG)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	13,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.5%	**0.8%**	**-15.3%**

ROE — 2024: **6.5%** | +/- YoY ▼ 2.3%

DT thuần — *Q4/24*: **400** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 19.0 ▲ 5.1% | YoY ▼ 10.0 ▼ 2.4%

DT thuần — *2024*: **1,499** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 266 ▲ 21.6%

LN gộp — *Q4/24*: **54.6** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 22.9 ▼ 29.5% | YoY ▲ 14.4 ▲ 35.9%

LN gộp — *2024*: **257** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 109 ▲ 73.5%

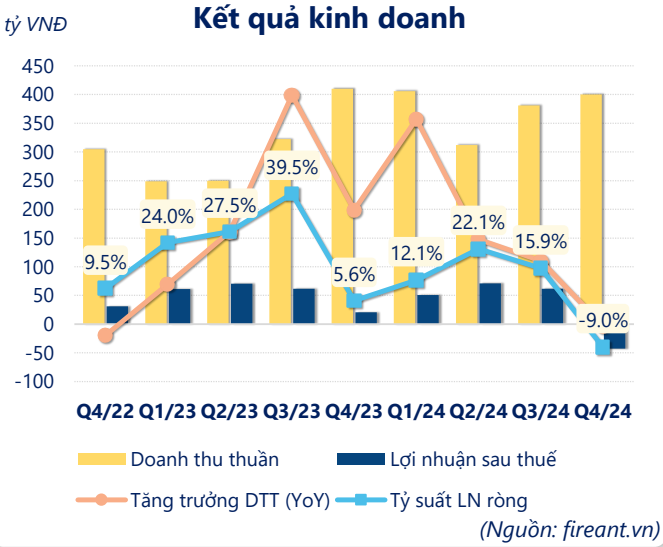
LN thuần — *Q4/24*: **-32.4** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 119 ▼ 137% | YoY ▼ 73.5 ▼ 179%

LN thuần — *2024*: **228** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 60.0 ▼ 20.9%

LN sau thuế — *Q4/24*: **-42.6** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 104 ▼ 169% | YoY ▼ 63.2 ▼ 307%

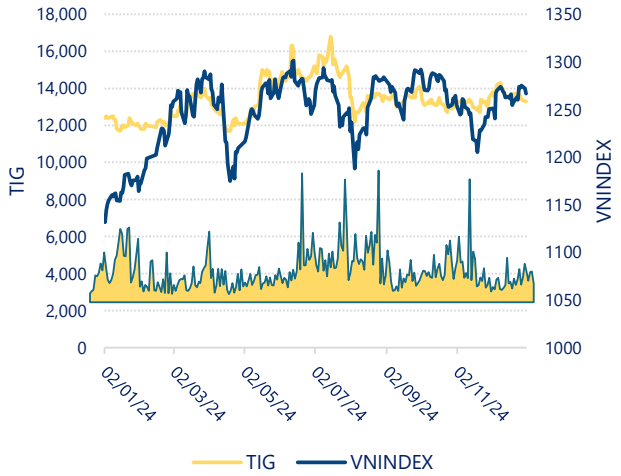
LN sau thuế — *2024*: **140** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 86.0 ▼ 38.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

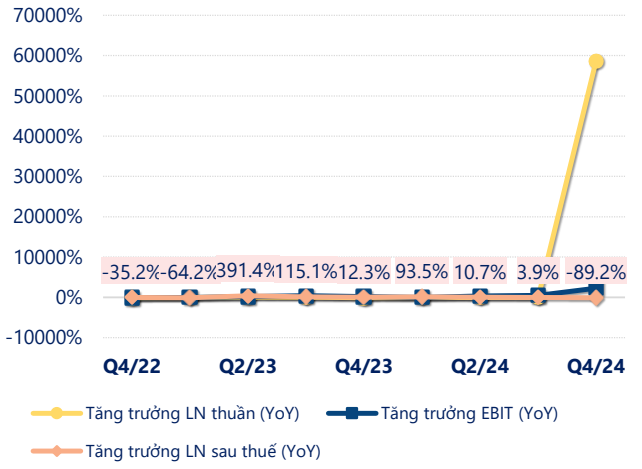


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX: TIG)

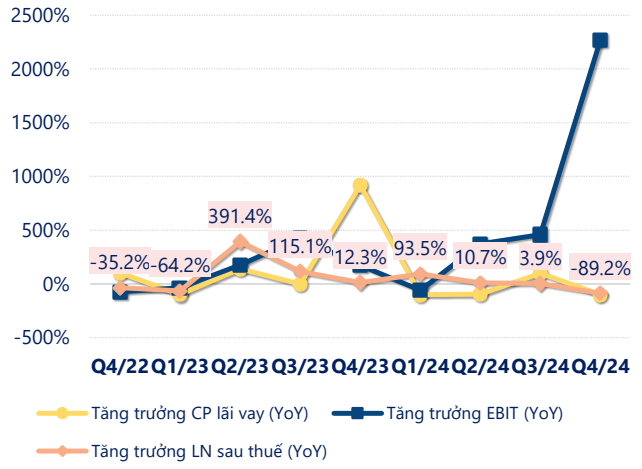
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



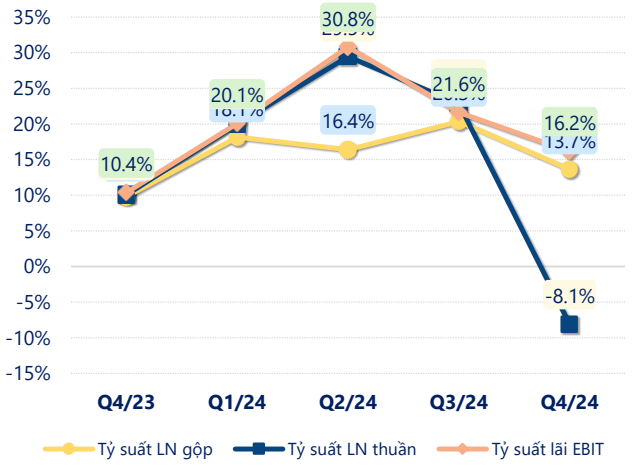
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



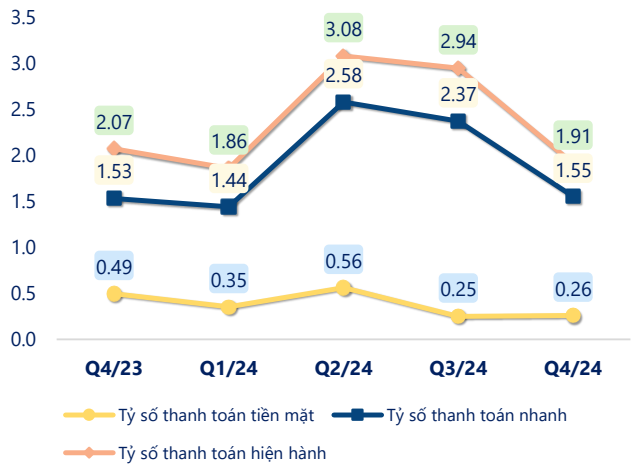
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



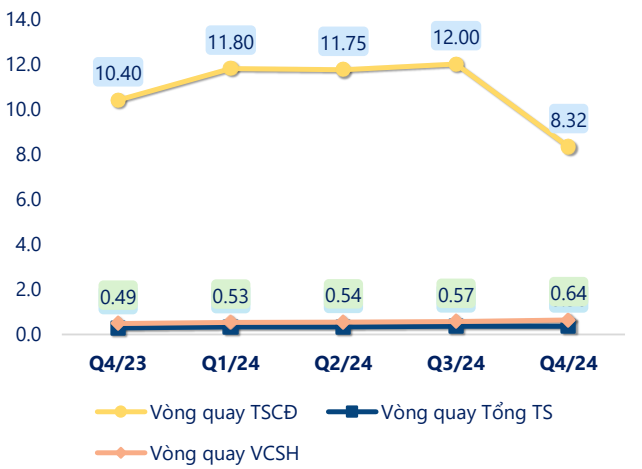
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



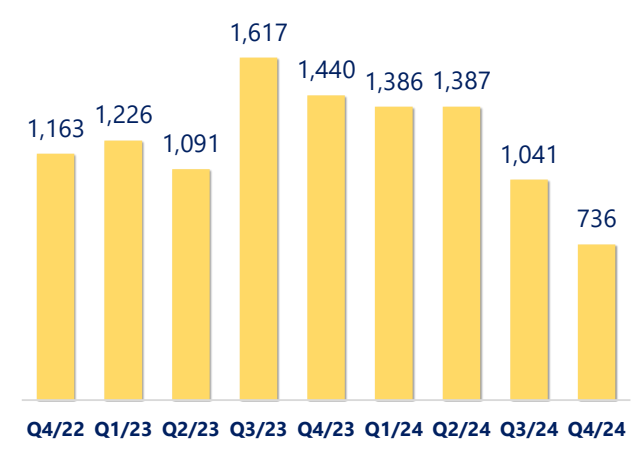
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

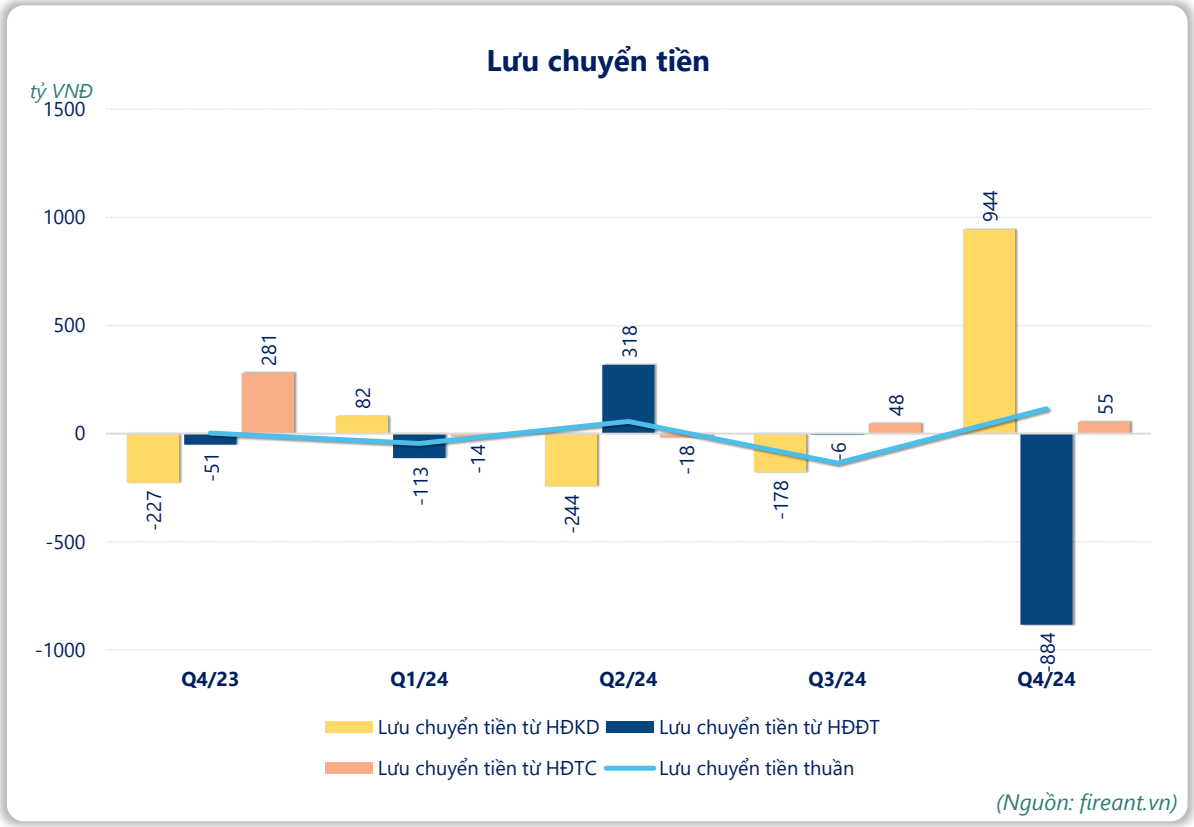


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX: TIG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**400**	**410**	**-2.4%**	**1,499**	**1,233**	**21.6%**
Giá vốn hàng bán	346	370	-6.6%	1,242	1,085	14.6%
Lợi nhuận gộp	54.6	40.2	35.9%	257	148	73.5%
Doanh thu HĐTC	29.5	10.5	181%	127	178	-28.6%
Chi phí TC	105	3.17	3221%	117	3.94	2871%
Chi phí lãi vay	105	3.17	3221%	117	3.98	2840%
LN trong công ty LKLD	**0**	**4.57**	**-100%**	**0**	**2.71**	**-100%**
Chi phí bán hàng	0.09	1.74	-95.1%	9.19	11.4	-19.1%
Chi phí QLDN	**11.2**	**9.28**	**20.5%**	**29.9**	**25.5**	**17.6%**
LN thuần từ HĐKD	-32.4	41.1	-179%	228	288	-20.9%
Lợi nhuận khác	**-8.15**	**-1.74**	**-368%**	**-20.0**	**-3.68**	**-442%**
LN trước thuế	-40.6	39.3	-203%	208	284	-26.9%
Lợi nhuận sau thuế	**-42.6**	**20.6**	**-307%**	**140**	**226**	**-38.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-36.2**	**22.9**	**-258%**	**142**	**222**	**-36.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)